

TỜ TRÌNH

*(V/v xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị
kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)*

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 30/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc thông qua các nội dung trình Đại Hội Cổ đông và Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT-TCĐL, ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc Kết luận phiên họp Hội đồng quản trị ngày 28/5/2020. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được công bố trên website của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật và trích đính kèm tài liệu cung cấp tại Đại hội.

II. Phương án trích lập các quỹ theo quy định; các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BDH

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Phương án trích lập các quỹ theo quy định; các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BDH

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Thuyết minh
I	Lợi nhuận phân phối năm 2019	229.451.463.691	
II	Trích lập các Quỹ	34.417.719.554	
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (bắt buộc)	11.472.573.185	5% LNST
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	22.945.146.369	10% LNST

STT	Nội dung	Số tiền	Thuyết minh
2.3	Quỹ khen thưởng	5.965.738.056	2,6 %/LNST
2.4	Khen thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành	1.147.257.318	0,5 %/LNST theo mức ĐHĐCĐ 2019 phê duyệt
2.5	Quỹ phúc lợi	5.965.738.056	2,6 %/LNST 2019

Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các Quỹ: 181.955.010.707 đồng.

Lợi nhuận còn lại từ các năm trước: 232.204.389.629 đồng.

III. Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2019 và các năm trước

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức năm 2018, 2019 với mức chi trả 15% (*chi tiết theo Phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức đính kèm theo Phụ Lục 1 của Tờ trình*). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận năm 2019 và lợi nhuận để lại từ các năm trước sau khi đã chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu khi nhận được sự phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan liên quan, đồng thời thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế, đánh giá năng lực đối tác, lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

Trên đây là nội dung Hội đồng Quản trị trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán, thông qua phương án trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và phương án tăng vốn điều lệ để thực hiện chi trả cổ tức và ủy quyền cho HĐQT thực hiện lựa chọn Công ty Kiểm toán.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.



CHỦ TỊCH HĐQT

HOÀNG VĂN NINH

PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

(đính kèm Tờ trình số 35/TTr –HĐQT- TCDL về việc xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, 2019 và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

I. Lý do và sự cần thiết tăng vốn điều lệ

Vốn điều lệ của EVN Finance tính đến 16/4/2020 là: 2.649.812.650.000 đồng. Với định hướng phát triển, cung cấp các sản phẩm dịch vụ bán lẻ của Công ty, trong điều kiện kinh doanh hiện nay, dự báo các xu hướng phát triển trong tương lai, tăng vốn điều lệ của EVN Finance có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình nâng cao năng lực tài chính, phát triển hoạt động tín dụng tiêu dùng song song duy trì các hoạt động kinh doanh truyền thống, hướng tới tăng trưởng quy mô, phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ, các sản phẩm có hàm lượng ứng dụng công nghệ hiện đại cao. Tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong xu thế phát triển của thị trường, sẽ tăng niềm tin trong giao dịch tài chính, góp phần gia tăng lợi ích cổ đông và phát triển kinh tế xã hội.

Thực hiện phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Với định hướng phát triển thành một trong những định chế tài chính hàng đầu trong lĩnh vực bán lẻ tại Việt Nam, tiếp tục giữ vai trò chủ đạo về cung cấp các sản phẩm tài chính hữu ích cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đối tác, khách hàng trong lĩnh vực điện năng; Cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ cho mọi thành phần kinh tế phù hợp với mô hình công ty tài chính, cốt lõi là các sản phẩm tài chính tiêu dùng, EVN Finance cần có lượng vốn đủ để đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển yêu cầu kinh doanh trong thời gian tới.

Nâng cao năng lực tài chính thông qua việc mở rộng quy mô vốn điều lệ sẽ giúp EVN Finance nâng cao hiệu quả hoạt động trong quá trình phát triển hoạt động như:

- Hạn chế các rủi ro trong hoạt động, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động tài chính ngân hàng, đặc biệt khi mở rộng cung cấp các sản phẩm dịch vụ bán lẻ; nâng cao khả năng huy động vốn, cho vay đối với khách hàng;
- Thông qua tăng vốn điều lệ, có điều kiện nhanh chóng mở rộng quy mô hoạt động, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng vị thế, thương hiệu của EVN Finance, tạo cơ sở để EVN Finance hội nhập và hợp tác hiệu quả với các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế.

II. Vốn điều lệ:

Mức vốn điều lệ hiện tại: 2,649,812,650,000 đồng (Hai nghìn sáu trăm bốn chín tỷ tám trăm mười hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 397,471,897,500 đồng (Ba trăm chín bảy tỷ bốn trăm bảy mươi triệu tám trăm chín bảy nghìn năm trăm trăm đồng)

III. Phương án tăng vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, 2019

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phần phát hành: 39,747,190 CP (Ba chín triệu bảy trăm bốn bảy nghìn một trăm chín mươi) cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành: 397,471,900,000 (Ba trăm chín bảy tỷ bốn trăm bảy mươi triệu chín trăm nghìn) đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 15 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 15 cổ phần phát hành thêm), tương ứng với tỷ lệ cổ tức là 15% trên mệnh giá.
- Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực năm 2019 và lợi nhuận để lại từ các năm trước sau khi đã chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Số lượng cổ phần Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVF) trước khi phát hành: 264,981,265 CP tính đến 10/03/2020 theo Giấy đăng ký chứng nhận chứng khoán (Hai trăm sáu mươi triệu chín trăm tám mươi nghìn hai trăm sáu mươi lăm) cổ phần.
- Đối tượng phát hành: cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Phương thức phát hành: cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
- Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng. Cổ phần trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Phương án xử lý số cổ phần lẻ: Số lượng cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được Ngân hàng Nhà Nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và dự kiến trong năm 2020 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về chào bán cổ phần riêng lẻ.

IV. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ:

Thời gian hoàn thành dự kiến trong gian đoạn 2020-2021.

V. Dự kiến các chỉ tiêu tài chính và phương án sử dụng vốn:

1. Dự kiến Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh:

Năm 2019, EVNFinance hoàn thành kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao phó. Tăng vốn điều lệ là một trong những giải pháp góp phần hoàn

thành kế hoạch, định hướng kinh doanh của EVNFinance trong giai đoạn năm đến năm 2022, phần đầu đem lại mức lợi nhuận kỳ vọng cho cổ đông EVN Finance, đặc biệt trong bối cảnh dự báo diễn biến dịch bệnh trên thế giới, tại Việt Nam sẽ có những tác động khá sâu, lâu dài hơn, tăng mức độ thách thức của nền kinh tế nói chung, các doanh nghiệp nói riêng sẽ phải đối mặt trong năm 2020. EVN Finance dự kế hoạch năm 2020 như sau:

➤ Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 31/12/2020
A	TÀI SẢN	
I	Tiền mặt, tài sản, đá quý	4
II	Tiền gửi tại Ngân hàng nhà nước	5
III	Tiền gửi, cho vay các tổ chức tín dụng khác	2.400
IV	Cho vay khách hàng	10.868
1	Cho vay khách hàng	11.018
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(150)
V	Chứng khoán đầu tư	6.753
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	6.760
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	104
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(112)
VI	Góp vốn, đầu tư dài hạn	519
1	Đầu tư dài hạn khác	520
2	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(1)
VII	Tài sản khác	1.500
	TỔNG TÀI SẢN CÓ	22.050
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	
I	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	6.470
II	Tiền gửi của khách hàng	7.200
III	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	4.200
IV	Phát hành GTCG	150
V	Các khoản nợ khác	354
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	18.374
V	Vốn chủ sở hữu	3.676
1	Vốn và các Quỹ	3.024
2	Lợi nhuận chưa phân phối	652
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	22.050

➤ Báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2020
1	Thu nhập từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.445
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(879)
I	Thu nhập lãi thuần	566
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	150
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(70)
II	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	80
III	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	83
IV	Chi phí hoạt động	(300)
V	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	428
VI	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(148)
VII	Tổng lợi nhuận trước thuế	280,5
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(56,1)
XIII	Lợi nhuận sau thuế	224,4



2. Dự kiến kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm trong hoạt động kinh doanh:

Công ty chủ trương phát triển mạnh hoạt động tín dụng tiêu dùng và các sản phẩm có ứng dụng công nghệ mới Fintech, song song việc duy trì thực hiện hiệu quả các hoạt động kinh doanh truyền thống. Theo đó, các mục tiêu, giải pháp được cụ thể hóa như sau:

- Tín dụng tiêu dùng là lĩnh vực hoàn toàn mới so với các sản phẩm truyền thống của Công ty, là lĩnh vực đòi hỏi sự linh hoạt, nhạy bén và năng động, nên Công ty ưu tiên tập trung nguồn lực để phát triển hoạt động này sau giai đoạn đầu đưa sản phẩm ra thị trường, kiểm soát các rủi ro khách quan và chủ quan từ biến động nhân sự, nắm bắt biến động nhu cầu thị trường để cung cấp sản phẩm dịch vụ phù hợp.

Đặc điểm của cho vay tiêu dùng là giá trị khoản vay nhỏ, thời hạn vay ngắn, mức độ rủi ro khoản vay cao. Do vậy, Công ty có đầu tư, xây dựng phương án kiểm soát rủi ro ngay từ khâu thẩm định để kiểm soát, giảm thiểu tối đa việc phát sinh chi phí liên quan và ảnh hưởng đến giới hạn của các tỷ lệ, chỉ tiêu theo quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước và đảm bảo hiệu quả hoạt động.

- Năm 2019, Công ty đã thành lập Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm mới, với một trong những chức năng nhiệm vụ phát triển gói sản phẩm cho thuê tài chính điện mặt trời áp mái, nghiên cứu phát triển sản phẩm tài chính mới trên nền công nghệ, bao gồm cả thử nghiệm dự án (nếu có); sau khi thành công sẽ chuyển giao cho các đơn vị thực hiện. Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm mới có nhiệm vụ tìm kiếm, nghiên cứu, đề xuất giải pháp tài chính – công nghệ nhằm mở rộng danh mục sản phẩm dịch vụ của Công ty và cải tiến, nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ hiện có của Công ty.

- Về Công nghệ thông tin: Công ty sẽ thường xuyên cập nhật công nghệ mới, khai thác phát triển công nghệ mới ứng dụng vào việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ tín dụng tiêu dùng. Đặc thù của tín dụng tiêu dùng là đáp ứng nhu cầu tiêu dùng tức thời của khách hàng nên các thủ tục cho vay cần đơn giản, thuận tiện, thời gian cung cấp khoản vay nhanh. Với xu hướng phát triển của công nghệ thông tin và các ứng dụng thiết bị di động, cùng với sự gia nhập thị trường của đối tượng khách hàng trẻ, việc tiếp cận khoản vay dễ dàng, nhanh chóng trở thành một trong những yếu tố then chốt trong cạnh tranh. Công ty đã và sẽ tiếp tục đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại vào việc cung cấp sản phẩm, đảm bảo yếu tố cạnh tranh khi cung cấp sản phẩm ra thị trường và thường xuyên cập nhật, nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, nắm bắt cơ hội trên thị trường để cung cấp sản phẩm dịch vụ mới, có tính cạnh tranh cao.

Tăng vốn điều lệ tạo cơ sở để Công ty tăng trưởng vững chắc về quy mô hoạt động trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam đang có bước phát triển mới. Với bộ máy và nhân sự hiện nay, với kinh nghiệm và hiệu quả tốt trong hơn 10 năm hoạt động, Công ty hoàn toàn đủ điều kiện để tăng quy mô, quản lý rủi ro một cách hữu hiệu, đạt hiệu quả kinh doanh theo kỳ vọng; xây dựng Công ty trở định chế tài chính đầu tư hiện đại, chuyên nghiệp, hội nhập và phát triển bền vững.

3. Khả năng quản trị, điều hành và kiểm soát rủi ro đối với quy mô vốn điều lệ mới

Nhận thấy thị trường các sản phẩm Tín dụng Tiêu dùng có tiềm năng cao (giai đoạn 2015-2017 tăng trưởng bình quân 61,3%/năm, riêng năm 2018 khoảng 29,3% và chiếm tỷ trọng khoảng 19,7% tổng dư nợ toàn hệ thống), EVN Finance đã đầu tư nghiên cứu và xác định đây là hướng đi chiến lược cho Công ty trong tương lai: Lấy công nghệ là thế mạnh để xây dựng mô hình tín dụng tiêu dùng theo phương thức Fintech. Theo đó, hàm lượng công nghệ cao là giải pháp hiệu quả trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh cũng như phòng ngừa rủi ro. Dự kiến, vốn điều lệ tăng thêm được ưu tiên dành cho hoạt động phát triển kinh doanh lĩnh vực này, với các nội dung trọng tâm như:

- + Đầu tư hạ tầng
- + Xây dựng bộ máy nhân sự

- + Mua sắm và đầu tư hệ thống CNTT phù hợp với đặc thù hoạt động TCTD và đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN

Từ năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty đã ra Nghị quyết thành lập Hội đồng quản lý dự án tín dụng tiêu dùng, chịu trách nhiệm xây dựng đề án chi tiết và phương án sử dụng vốn từng giai đoạn cho các hoạt động. Trong đó, vấn đề sử dụng vốn được quan tâm đặc biệt, với các nhiệm vụ:

- + Xây dựng Kế hoạch kinh doanh hoạt động tín dụng tiêu dùng
- + Giám sát, kiểm soát kế hoạch thực hiện ngân sách
- + Đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách

Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết thành lập Khối Tín dụng tiêu dùng trực thuộc Chi nhánh của Công ty tại TP.Hồ Chí Minh và giao nhiệm vụ cho Ban điều hành Công ty thiết lập mô hình 3 lớp phòng vệ trực tiếp tại Khối Tín dụng tiêu dùng, được hỗ trợ bởi 2 lớp phòng vệ tại Hội sở (Phòng Kiểm toán nội bộ và Phòng Quản lý rủi ro và Tái thẩm định) nhằm đánh giá thường xuyên các nguy cơ rủi ro trong quá trình xây dựng và vận hành hoạt động tín dụng tiêu dùng.

Quán triệt các chính sách chiến lược của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc đã:

- + Thành lập/Giao 01 đơn vị tại Hội sở là đơn vị đầu mối (trước đây là Trung tâm Tín dụng tiêu dùng, nay là Trung tâm Tư vấn và phát triển sản phẩm mới) chuyên trách giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác theo dõi, cập nhật đánh giá hoạt động tại Khối Tín dụng tiêu dùng.
- + Điều phối các Phòng/Ban chức năng tại Hội sở (như: Kế toán, Kế hoạch và Thị trường, Quản lý rủi ro và Tái thẩm định, Tổ chức nhân sự ...) thực hiện giám sát, tư vấn và phối hợp chuyên môn với Trung tâm Tư vấn & phát triển sản phẩm mới và các đơn vị thuộc Khối Tín dụng tiêu dùng trong công tác quản lý vận hành.
- + Đẩy mạnh hoạt động tuyển dụng nhân sự cấp cao, có bề dày kinh nghiệm về lĩnh vực tài chính công nghệ, kết hợp tăng cường đào tạo nội bộ để nắm bắt và làm chủ phương thức kinh doanh mới.

Trong 03 năm (2017 - 2019), EVN Finance đã đạt được những thành quả khả quan về xây dựng và kiểm soát chiến lược, xây dựng bộ máy tổ chức, đầu tư công nghệ. Tỷ lệ nợ xấu từ hoạt động tín dụng tiêu dùng riêng, tỷ lệ nợ xấu toàn hàng nói chung luôn duy trì ở mức thấp hơn thị trường và đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, định hướng quản lý tín dụng của Ngân hàng Nhà nước. Đây là những tiền đề vững chắc để Công ty khẳng định về tính hiệu quả đồng vốn mà cổ đông đã tin tưởng đầu tư cho Công ty.